# BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1207/QĐ-BGTVT

*Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2012*

## QUYẾT ĐỊNH
## Về việc sử dụng giấy phép lái xe bằng vật liệu PET.

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TT-BGTVT ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; Thông tư số 15/2011/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2011 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 07/2009/TT-BGTVT ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 35/2010/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 02/2008/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt mẫu Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam tại Văn bản số 1868/TCĐBVN-QLPT&NL ngày 22 tháng 5 năm 2012 về việc đề nghị Bộ Giao thông vận tải cho phép phát hành Giấy phép lái xe mới;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET. theo Mẫu quy định tại Thông tư số 35/2010/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, được đưa vào sử dụng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2012 và áp dụng cho các

trường hợp: cấp mới, cấp đổi cho người có Giấy phép lái xe hết thời hạn sử dụng; cấp lại cho người có Giấy phép lái xe bị mất, hỏng.

**Điều 2.** Giấy phép lái xe đã cấp được tiếp tục sử dụng theo quy định.

**Điều 3.** Tổng cục Đường bộ Việt Nam có trách nhiệm:

1. Xây dựng kế hoạch, lộ trình chuyển đổi Giấy phép lái xe không thời hạn (các hạng A1, A2, A3) sang Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET. để trình Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định;

2. Đưa hệ thống phần mềm của Dự án Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu quản lý giấy phép lái xe thống nhất toàn quốc vào sử dụng;

3. Xây dựng và ban hành Quy trình quản lý, vận hành hệ thống thông tin quản lý Giấy phép lái xe, cơ sở dữ liệu quản lý Giấy phép lái xe thống nhất toàn quốc;

4. Kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các Sở Giao thông vận tải vận hành hệ thống thông tin quản lý Giấy phép lái xe, cơ sở dữ liệu quản lý Giấy phép lái xe.

5. Tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải theo định kỳ 6 tháng.

**Điều 4.** Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm:

1. Đầu tư trang thiết bị, bố trí cán bộ vận hành đưa Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET. vào sử dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2012;

2. Trong thời gian chưa phát hành Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET., được tiếp tục sử dụng phôi Giấy phép lái xe hiện hành nhưng không quá ngày 01 tháng 7 năm 2013;

3. Khi đủ điều kiện phát hành Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET., có văn bản báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam để được nhận phôi ấn chỉ Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET.;

4. Định kỳ 6 tháng báo cáo tình hình thực hiện về Bộ Giao thông vận tải qua Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Đinh La Thăng**